

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài
2. Mã chứng khoán: NCS
3. Địa chỉ trụ sở chính: Sân bay quốc tế Nội Bài- xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.
4. Điện thoại: 0243 884 0289; 02043 886 5577 Fax: 0243 884 0199

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ:

Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài xin công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán gồm:

- Biên bản, Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị và Mức, hình thức trả cổ tức năm 2019;
- Bổ sung ngành nghề và thay đổi Điều lệ Công ty.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu kèm theo: Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020; Các Nghị quyết số 09 và 11/QĐ-NCS-HĐQT ngày 27/6/2020 của Hội đồng quản trị.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thanh Sơn

BIÊN BẢN

Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài;
- Địa chỉ trụ sở chính: Sân bay quốc tế Nội Bài- xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;
- Điện thoại liên hệ: 024 38840289/ 024 38865577;
- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0101509403 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 07/7/2004, thay đổi lần thứ 20 ngày 15/6/2018.

Hôm nay, vào hồi 09h00 ngày 27 tháng 6 năm 2020, tại Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài (Sân bay quốc tế Nội Bài- xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) đã diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty.

Nội dung cuộc họp:

- Thông qua kết quả SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020;
- Thông qua Báo cáo hoạt động và công tác giám sát của Hội đồng quản trị;
- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
- Thông qua việc chi trả lương, thù lao năm 2020 cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
- Thông qua việc bổ sung ngành nghề và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Thông qua chủ trương phê duyệt Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành (Đầu tư xây dựng Cơ sở chế biến suất ăn hàng không Nội Bài- giai đoạn 1) đã được kiểm toán và thẩm tra;
- Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024.

Thành phần dự họp:

- Các cổ đông và người đại diện được ủy quyền;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Thành viên Ban Kiểm soát;
- Ban lãnh đạo Công ty;
- Các cán bộ phòng;
- Chủ tịch BCH Công đoàn cơ sở;

- Bí thư BCH Đoàn cơ sở.

Chủ tọa: Ông Phạm Ngọc Vui– Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

I. THỦ TỤC TIẾN HÀNH CUỘC HỌP

1. Bầu Thư ký đại hội, Ban Kiểm phiếu và Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Chủ tọa đề cử số lượng và nhân sự Thư ký gồm:

1. Ông Nguyễn Tiến Long- Phòng Trang thiết bị- kỹ thuật

Kết quả biểu quyết: Thông qua số lượng và nhân sự Thư ký đại hội theo đề cử của Chủ tọa

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 13.712.945 phiếu, trong đó:
 - + Tổng số phiếu tán thành: 13.712.945 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Chủ tọa đề cử số lượng và nhân sự Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa - Thành viên Ban Kiểm soát - Trưởng ban
2. Bà Ngô Thị Thu Thủy - Chuyên viên - Thành viên
3. Ông Dương Quang Huy - Chuyên viên - Thành viên

Kết quả biểu quyết: Thông qua số lượng và nhân sự Ban Kiểm tra tư cách cổ đông theo đề cử của Chủ tọa

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 13.712.945 phiếu, trong đó:
 - + Tổng số phiếu tán thành: 13.712.945 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

Chủ tọa đề cử số lượng và nhân sự Ban Kiểm phiếu gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa - Thành viên Ban Kiểm soát - Trưởng ban
2. Bà Ngô Thị Thu Thủy - Chuyên viên - Thành viên
3. Ông Dương Quang Huy - Chuyên viên - Thành viên

Kết quả biểu quyết: Thông qua số lượng và nhân sự Ban Kiểm phiếu theo đề cử của Chủ tọa.

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 13.712.945 phiếu, trong đó:
 - + Tổng số phiếu tán thành: 13.712.945 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

- + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông

Thay mặt Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, bà Nguyễn Thị Quỳnh Hoa công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông để Đại hội xem xét thông qua.

Kết quả biểu quyết: Thông qua kết quả kiểm tra tư cách cổ đông do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông trình bày.

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 13.712.945 phiếu, trong đó:
 - + Tổng số phiếu tán thành: 13.712.945 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

II. DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

1. Thông qua Chương trình làm việc

Chủ tọa trình bày Chương trình làm việc

Kết quả biểu quyết: Thống nhất thông qua chương trình làm việc đã được Chủ tọa trình bày.

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 13.712.945 phiếu, trong đó:
 - + Tổng số phiếu tán thành: 13.712.945 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

2. Thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông

Chủ tọa trình bày Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 để Đại hội xem xét thông qua.

Kết quả biểu quyết: Thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 13.712.945 phiếu, trong đó:
 - + Tổng số phiếu tán thành: 13.712.945 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp



- + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

3. Thông qua quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị

Chủ tọa trình bày Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị để Đại hội xem xét thông qua.

Kết quả biểu quyết: Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 13.712.945 phiếu, trong đó:
 - + Tổng số phiếu tán thành: 13.712.945 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

4. Các nội dung được trình Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đã trình ĐHĐCĐ những nội dung sau:

1. Thông qua kết quả SXKD năm 2019;
2. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2020;
3. Thông qua Báo cáo hoạt động và công tác giám sát của HĐQT;
4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát;
5. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
7. Thông qua việc chi trả lương, thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;
8. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2020;
9. Thông qua việc bổ sung ngành nghề và sửa đổi Điều lệ Công ty;
10. Thông qua chủ trương phê duyệt Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành (Đầu tư xây dựng Cơ sở chế biến suất ăn hàng không Nội Bài- giai đoạn 1) đã được kiểm toán và thẩm tra;
11. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024.

5. Bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024

Cổ đông/đại diện cổ đông nhất trí thông qua danh sách đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024.

Đại hội tiến hành bầu cử theo đúng Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024.

6. Các ý kiến thảo luận

- Tính pháp lý của khu đất xây dựng dự án: Đảm bảo quy định pháp luật;
- Dòng tiền chi trả cổ tức: Công ty đảm bảo đầy đủ dòng tiền để duy trì hoạt động SXKD và chi trả cổ tức;
- Ngoài ra, các cổ đông nhất trí với những nội dung trình thông qua tại Đại hội.

7. Biểu quyết

Đại hội đã tiến hành biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp với kết quả như sau:

Stt	Nội dung biểu quyết	Tổng số phiếu biểu quyết	Số phiếu tán thành		Số phiếu không tán thành		Số phiếu Không có ý kiến	
			Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
	1	2	3	4=3/2	5	6=5/2	7	8=7/2
1	Thông qua kết quả SXKD năm 2019	13.712.945	13.712.945	100	0	0	0	0
2	Thông qua kế hoạch SXKD năm 2020	13.712.945	13.712.945	100	0	0	0	0
3	Thông qua Báo cáo hoạt động và công tác giám sát năm 2019 của Hội đồng quản trị	13.712.945	13.712.945	100	0	0	0	0
4	Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát	13.712.945	13.712.945	100	0	0	0	0
5	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán	13.712.945	13.712.945	100	0	0	0	0
6	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019	13.712.945	13.712.945	100	0	0	0	0
7	Thông qua phương án trả thù lao năm 2020 cho thành viên HĐQT và thành viên BKS	13.712.945	13.712.945	100	0	0	0	0
8	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam- Chi nhánh Hà Nội thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020	13.712.945	13.712.945	100	0	0	0	0

	1	2	3	4=3/2	5	6=5/2	7	8=7/2
9	Thông qua việc bổ sung ngành nghề và thay đổi Điều lệ Công ty	13.712.945	13.712.945	100	0	0	0	0
10	Thông qua chủ trương phê duyệt Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành	13.712.945	13.712.945	100	0	0	0	0
11	Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT	13.712.945	13.712.945	100	0	0	0	0

8. Trưởng Ban Kiểm phiếu trình bày Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

Kết quả biểu quyết: Thông qua Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp: 13.712.945 phiếu, trong đó:
 - + Tổng số phiếu tán thành: 13.712.945 phiếu, đạt 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không tán thành: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp
 - + Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, bằng 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

9. Các quyết định đã được thông qua

9.1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Diễn giải	Năm 2018	Năm 2019		TH 2019/ TH 2018	TH 2019/ KH 2019
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	Suất ăn	8.021.906	8.233.913	8.004.565	99,8%	97,2%
2	Chuyến bay	57.274	44.420	43.598	76,1%	98,2%
3	Doanh thu trừ chiết khấu	638.536	644.700	652.629	102,2%	101,2%
4	Chi phí	580.448	606.168	609.496	105,0%	100,5%
5	Lợi nhuận trước thuế	58.087	38.532	43.132	74,3%	111,9%
6	Lợi nhuận sau thuế	46.460	30.826	33.559	66,4%	108,9%

- Lợi nhuận chia cổ tức: 26.922.315.000 đồng (lợi nhuận sau thuế sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và khen thưởng HĐQT và BKS, Ban lãnh đạo).

- Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2019:

- + Thực hiện: 132,56 tỷ đồng, bằng 99,8% kế hoạch, gồm: chuyển tiếp từ năm trước: 130,46 tỷ đồng; đầu tư mới: 2,1 tỷ đồng;
- + Giá trị giải ngân năm 2019 đạt 86,27 tỷ đồng, tương đương 90% kế hoạch, bao gồm: chuyển tiếp từ năm 2018: 84,17 tỷ đồng; đầu tư mới: 2,1 tỷ đồng.

9.2. Ghi nhận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Chuyến bay: 27.019 chuyến, bằng 62% so với 2019;

- Suất ăn: 3.790.117 suất ăn, bằng 47% so với 2019;

- Doanh thu: 359,926 tỷ đồng, bằng 55% so với 2019;

- Chi phí: 379,871 tỷ đồng, bằng 62% so với 2019;

- Lợi nhuận trước thuế: -19,945 tỷ đồng.

- Về kế hoạch đầu tư:

- + Tổng mức đầu tư: 481,1 tỷ đồng, trong đó đầu tư mới là 3,82 tỷ đồng; chuyển tiếp từ năm 2019 là 477,3 tỷ đồng (Dự án đầu tư Cơ sở chế biến suất ăn hàng không Nội Bài);
- + Kế hoạch năm: Khối lượng hoàn thành: 4,11 tỷ đồng; (chuyển tiếp 286 triệu đồng, đầu tư mới 3,82 tỷ đồng); Giải ngân: 13,31 tỷ đồng (chuyển tiếp 9,48 tỷ đồng, đầu tư mới 3,82 tỷ đồng);
- + Tiến độ triển khai: Đối với dự án chuyển tiếp thực hiện từ Quý 1/2020, đối với đầu tư mới 2020 dự kiến thực hiện từ Quý 3/2020 sau khi ĐHCĐ phê duyệt KHSXKD.

- Ủy quyền cho HĐQT chịu trách nhiệm rà soát, quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 sau khi kết thúc dịch bệnh Covid-19 và thông báo cho các cổ đông kết quả thực hiện.

9.3. Thông qua Báo cáo hoạt động và công tác giám sát năm 2019 của HĐQT.

9.4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát.

9.5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

9.6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

TT	Phương án phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	33.558.761.943
2	Các khoản trích	7.701.752.389
2.1	Khen thưởng phúc lợi	6.711.752.389
2.2	Khen thưởng HĐQT, BKS, BDH	390.000.000

TT	Phương án phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)
3	Tổng LN chưa phân phối được chia cho các cổ đông đến 31/12/2019	30.469.234.515
3.1	Lợi nhuận còn lại từ kết quả năm 2019	26.457.009.554
3.2	Lợi nhuận còn lại các năm trước	4.012.224.961
4	Lợi nhuận đề nghị chia cổ tức (15% VDL)	26.922.315.000
4.1	Vốn điều lệ	179.490.980.000
4.2	Tổng giá trị cổ phiếu không được chia cổ tức	8.880.000
4.3	Tổng giá trị cổ phiếu được chia cổ tức	179.482.100.000
4.4	Cổ tức đã tạm ứng (nếu có)	0
4.5	Lợi nhuận được chia cổ tức	26.922.315.000
4.6	Cổ tức được chia trên mỗi cổ phiếu	1.500
5	Lợi nhuận chưa phân phối để lại năm sau	3.546.919.515

9.7. Thông qua phương án trả lương, thù lao năm 2020 cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

STT	Chức danh HĐQT/BKS	Tiền lương người/tháng (VNĐ)	Thù lao /người/tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT		3.800.000
2	Thành viên HĐQT		3.200.000
3	Trưởng BKS	9.472.950	
4	Thành viên BKS		2.700.000

9.8. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam chi nhánh Hà Nội thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

9.9. Thông qua việc bổ sung ngành nghề và sửa đổi Điều lệ Công ty.

- Bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh (thành lập Trung tâm đào tạo);
- Sửa đổi Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty;
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định.

9.10. Đối với việc phê duyệt Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành (Đầu tư xây dựng Cơ sở chế biến suất ăn hàng không Nội Bài- giai đoạn 1):

- Thông qua chủ trương điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết tại Nghị quyết số 01/NQ-NCS-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2017 của ĐHĐCĐ Công ty về phương án phát hành

cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty, như sau: Tổng số tiền dự kiến thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ sẽ được dùng để đầu tư vào các Gói thầu thuộc giai đoạn 1 của Dự án đầu tư xây dựng Cơ sở chế biến suất ăn hàng không Nội Bài; ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục điều chỉnh theo quy định;

- Thông qua chủ trương quyết toán dự án và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm xem xét, phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành;

9.11. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024, cụ thể:

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT và thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT đối với ông Phạm Ngọc Vui;

- Bổ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Ngô Hồng Minh.

III. KẾT THÚC CUỘC HỌP

1. Thông qua Biên bản, Nghị quyết cuộc họp

- Ông Nguyễn Tiến Long- Thư ký đại hội trình bày dự thảo Biên bản/Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết nhất trí thông qua nội dung Biên bản, Nghị quyết cuộc họp với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tham dự cuộc họp.


2. Bế mạc cuộc họp

Cuộc họp kết thúc vào lúc 11h00 cùng ngày.

Biên bản này gồm 09 trang và 01 Phụ lục, được lập thành 01 bản và sẽ được gửi tới các cổ đông theo quy định của pháp luật.

CHỦ TỌA


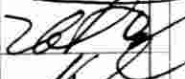



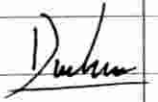

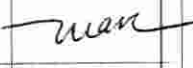
Phạm Ngọc Vui

THƯ KÝ

Nguyễn Tiến Long

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG, ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG DỰ HỢP ĐHĐCĐ 2020

(Kèm theo Biên bản họp số 01/BB-NCS-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2020)

STT	Cổ đông, đại diện cổ đông	Số ĐKSH	Số cổ phần	Ký tên
1	Tổng Công ty Hàng không Việt Nam- CTCP			
	Ông Ngô Hồng Minh	0100107518	4.800.270	
	Ông Trần Thanh Sơn	0100107518	3.600.202	
	Ông Đặng Ngọc Cương	0100107518	2.400.135	
2	Công ty TNHH MTV Suất ăn hàng không Việt Nam			
	Ông Trần Thanh Sơn	41104100019	306.015	
3	Công ty cổ phần Dịch vụ hàng không sân bay Tân Sơn Nhất			
	Ông Nguyễn Văn Hùng Cường	VSD10301123125	1.800.100	
4	Đại diện nhóm cổ đông			
	Ông Võ Đức Hiếu		525.914	
5	Cổ đông khác			
	Ông Phạm Duy Anh (đại diện là Ông Nguyễn Tiến Long)	012705906	270.009	
	Ông Võ Anh Tuấn (đ. UQ của ông Nguyễn Quang Huy)	2118011265	10.300	
A	Tổng cộng số CP tham dự họp		13.712.945	
B	Tổng số CP có quyền biểu quyết		17.948.210	
	Tỷ lệ tham dự (%): A/B		76,40%	

Số: 01/NQ-NCS-DHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 6 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

(Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG NỘI BÀI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Suất ăn Hàng không Nội Bài;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/6/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

1.1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Diễn giải	Năm 2018	Năm 2019		TH 2019/ TH 2018	TH 2019/ KH 2019
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	Suất ăn	8.021.906	8.233.913	8.004.565	99,8%	97,2%
2	Chuyến bay	57.274	44.420	43.598	76,1%	98,2%
3	Doanh thu trừ chiết khấu	638.536	644.700	652.629	102,2%	101,2%
4	Chi phí	580.448	606.168	609.496	105,0%	100,5%
5	Lợi nhuận trước thuế	58.087	38.532	43.132	74,3%	111,9%
6	Lợi nhuận sau thuế	46.460	30.826	33.559	66,4%	108,9%

- Lợi nhuận chia cổ tức: 26.922.315.000 đồng (lợi nhuận sau thuế sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và khen thưởng HĐQT và BKS, Ban lãnh đạo).

- Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2019:

- + Thực hiện: 132,56 tỷ đồng, bằng 99,8% kế hoạch, gồm: chuyển tiếp từ năm trước: 130,46 tỷ đồng; đầu tư mới: 2,1 tỷ đồng;
- + Giá trị giải ngân năm 2019 đạt 86,27 tỷ đồng, tương đương 90% kế hoạch, bao gồm: chuyển tiếp từ năm 2018: 84,17 tỷ đồng; đầu tư mới: 2,1 tỷ đồng.



1.2. Ghi nhận Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Chuyển bay: 27.019 chuyến, bằng 62% so với 2019;
- Suất ăn: 3.790.117 suất ăn, bằng 47% so với 2019;
- Doanh thu: 359,926 tỷ đồng, bằng 55% so với 2019;
- Chi phí: 379,871 tỷ đồng, bằng 62% so với 2019;
- Lợi nhuận trước thuế: -19,945 tỷ đồng.

- Về kế hoạch đầu tư:

- + Tổng mức đầu tư: 481,1 tỷ đồng, trong đó đầu tư mới là 3,82 tỷ đồng; chuyển tiếp từ năm 2019 là 477,3 tỷ đồng (Dự án đầu tư Cơ sở chế biến suất ăn hàng không Nội Bài);
- + Kế hoạch năm: Khối lượng hoàn thành: 4,11 tỷ đồng; (chuyển tiếp 286 triệu đồng, đầu tư mới 3,82 tỷ đồng); Giải ngân: 13,31 tỷ đồng (chuyển tiếp 9,48 tỷ đồng, đầu tư mới 3,82 tỷ đồng);
- + Tiến độ triển khai: Đối với dự án chuyển tiếp thực hiện từ Quý 1/2020, đối với đầu tư mới 2020 dự kiến thực hiện từ Quý 3/2020 sau khi ĐHCĐ phê duyệt KHSXKD.

- Ủy quyền cho HĐQT chịu trách nhiệm rà soát, quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 sau khi kết thúc dịch bệnh Covid-19 và thông báo cho các cổ đông kết quả thực hiện.

1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động và công tác giám sát năm 2019 của Hội đồng quản trị

1.4. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2019 của Ban Kiểm soát.

1.5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán.

1.6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

TT	Phương án phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	33.558.761.943
2	Các khoản trích	7.701.752.389
2.1	Khen thưởng phúc lợi	6.711.752.389
2.2	Khen thưởng HĐQT, BKS, BDH	390.000.000
3	Tổng LN chưa phân phối được chia cho các cổ đông đến 31/12/2019	30.469.234.515
3.1	Lợi nhuận còn lại từ kết quả năm 2019	26.457.009.554
3.2	Lợi nhuận còn lại các năm trước	4.012.224.961
4	Lợi nhuận đề nghị chia cổ tức (15% VDL)	26.922.315.000
4.1	Vốn điều lệ	179.490.980.000
4.2	Tổng giá trị cổ phiếu không được chia cổ tức	8.880.000
4.3	Tổng giá trị cổ phiếu được chia cổ tức	179.482.100.000

TT	Phương án phân phối lợi nhuận	Số tiền (đồng)
4.4	Cổ tức đã tạm ứng (nếu có)	0
4.5	Lợi nhuận được chia cổ tức	26.922.315.000
4.6	Cổ tức được chia trên mỗi cổ phiếu	1.500
5	Lợi nhuận chưa phân phối để lại năm sau	3.546.919.515

1.7. Thông qua phương án trả lương, thù lao năm 2020 cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát như sau:

STT	Chức danh HĐQT/BKS	Tiền lương người/tháng (VNĐ)	Thù lao /người/tháng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT		3.800.000
2	Thành viên HĐQT		3.200.000
3	Trưởng BKS	9.472.950	
4	Thành viên BKS		2.700.000

1.8. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam chi nhánh Hà Nội thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

1.9. Thông qua việc bổ sung ngành nghề và sửa đổi Điều lệ Công ty.

- Bổ sung, cập nhật ngành nghề kinh doanh (thành lập Trung tâm đào tạo);
- Sửa đổi Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty;
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung ngành nghề kinh doanh theo quy định.

1.10. Đối với việc phê duyệt Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành (Đầu tư xây dựng Cơ sở chế biến suất ăn hàng không Nội Bài- giai đoạn 1):

- Thông qua chủ trương điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết tại Nghị quyết số 01/NQ-NCS-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2017 của ĐHĐCĐ Công ty về phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty, như sau: Tổng số tiền dự kiến thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ sẽ được dùng để đầu tư vào các Gói thầu thuộc giai đoạn 1 của Dự án đầu tư xây dựng Cơ sở chế biến suất ăn hàng không Nội Bài; ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm việc với các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục điều chỉnh theo quy định;

- Thông qua chủ trương quyết toán dự án và ủy quyền cho Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm xem xét, phê duyệt theo đúng các quy định hiện hành;

1.11. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024, cụ thể:

- Miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT và thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT đối với ông Phạm Ngọc Vui;
- Bổ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với ông Ngô Hồng Minh.

Điều 2. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 6 năm 2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết này. *ngc*

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Phạm Ngọc Vui

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG NỘI BÀI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2018;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài được ban hành kèm theo Quyết định số 23/QĐ-NCS-HĐQT ngày 12/11/2012 của Hội đồng quản trị;

Xét đề nghị của ông Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 07/TTr-NCS ngày 27/6/2020 cùng các tài liệu liên quan khác;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 02/BB-NCS-HĐQT ngày 27/6/2020,

QUYẾT NGHỊ:

1. Nhất trí bầu ông Ngô Hồng Minh giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024.
2. Thông qua việc chi trả cổ tức năm 2019 bằng tiền với các nội dung chính như sau:
 - Tỷ lệ thực hiện: 15%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 1.500 đồng);
 - Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2020;
 - Địa điểm thực hiện:
 - + Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.
 - + Đối với chứng khoán lưu ký: Tiền trả cổ tức sẽ được chuyển vào tài khoản đăng ký của người sở hữu vào ngày thực hiện quyền.
 - Giao ông Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các thủ tục chi trả theo đúng quy định của pháp luật và Công ty.
3. Nhất trí phương án chi trả tiền thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2019 như sau:
 - **Đối tượng hưởng:** Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty.
 - **Tổng số tiền:** 390.000.000 đồng (Ba trăm chín mươi triệu đồng).
 - **Hệ số hưởng:**
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị : 4,5
 - + Thành viên HĐQT, Trưởng BKS, Tổng Giám đốc : 3,0

- + Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng : 2,5
- + Thành viên BKS, Thư ký Công ty : 1,5

4. Giao ông Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty. *gsc*

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Hồng Minh

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN SUẤT ĂN HÀNG KHÔNG NỘI BÀI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2018;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài được ban hành kèm theo Quyết định số 23/QĐ-NCS-HĐQT ngày 12/11/2012 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-NCS-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 họp ngày 27/6/2020;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 03/BB-NCS-HĐQT ngày 27/6/2020,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua thủ tục thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp:

1.1. Đăng ký thay đổi ngành, nghề kinh doanh:

- **Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ghi chú
.....	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073	
.....	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa (trừ siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi), bán nhiều loại hàng hóa: Quần áo, giày dép, đồ dùng gia đình, hàng ngũ kim, lương thực, thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc sản phẩm thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác	4719	
.....	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không	8559	

- **Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau:**

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
.....	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073	

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký	Mã ngành	Ghi chú
	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa (trừ siêu thị, trung tâm thương mại), bán nhiều loại hàng hóa: quần áo, giày dép, đồ dùng gia đình, hàng ngũ kim, lương thực thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc sản phẩm thuốc lá thuốc láo chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác	4719	

1.2. Thực hiện thủ tục Sửa đổi Điều lệ Công ty

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

(Nội dung sửa đổi, bổ sung được nêu chi tiết tạo Phụ lục kèm theo).

2. Giao ông Tổng Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

NS

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Ngô Hồng Minh

PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU 4- ĐIỀU LỆ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-NCS-HĐQT ngày 27/6/2020)

Nội dung sửa đổi, bổ sung

Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Suất ăn hàng không Nội Bài được ban hành ngày 25/6/2013, sửa đổi bổ sung lần thứ 1 ngày 29/4/2014, sửa đổi bổ sung lần thứ 4 ngày 26/4/2018 như sau:

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: - Cung cấp suất ăn và dịch vụ cho khách hàng trong và ngoài ngành hàng không; - Cung cấp các dịch vụ liên quan đến quá trình sản xuất, cung ứng suất ăn;	5629
2.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn - Chế biến suất ăn phục vụ: hành khách của các hãng hàng không, các chuyến bay chuyên cơ;	1075 (chính)
3.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Không bao gồm kinh doanh quán bar và thuốc lá nhập khẩu)	4711
4.	<i>Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp</i> Chi tiết: <i>Chi tiết: Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, cửa hàng bách hóa (trừ siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện lợi), bán nhiều loại hàng hóa: Quần áo, giày dép, đồ dùng gia đình, hàng ngũ kim, lương thực, thực phẩm, trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống hoặc sản phẩm thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng nhỏ hơn các mặt hàng khác</i>	4719
5.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh;	4722
6.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ uống có cồn và không có cồn trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh quán bar);	4723



STT	Tên ngành	Mã ngành
7.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ thuốc lá nhập khẩu)	4724
8.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
9.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
10.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
11.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Máy vi tính; - Thiết bị ngoại vi máy vi tính; - Bộ điều khiển trò chơi video; - Phần mềm được thiết kế để sử dụng cho mọi khách hàng (không phải loại được thiết kế theo yêu cầu riêng của khách hàng), kể cả trò chơi video; - Thiết bị viễn thông.	4741
12.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
13.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ loại đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe của trẻ em hoặc gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội)	4764
14.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người);	4772
15.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; - Bán lẻ kính đeo mắt (trừ kính thuốc); - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tín ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại (Trừ đồ cổ); - Bán lẻ hàng hóa phi lương thực thực phẩm chưa được phân vào nhóm nào.	4773

STT	Tên ngành	Mã ngành
16.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hóa (Không bao gồm dịch vụ bưu chính); - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
18.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: - Bán buôn đồ uống có cồn - Bán buôn đồ uống không có cồn	4633
19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm; Không bao gồm kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật)	4669
20.	Bốc xếp hàng hóa	5224
21.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
22.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
23.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
24.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1079
25.	Bán buôn thực phẩm	4632
26.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Không bao gồm kinh doanh dược phẩm)	4649
27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản)	5210
29.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
30.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
31.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
32.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu trực tiếp để chế biến suất ăn - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
34.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi Chi tiết: - Đầu tư, liên doanh, liên kết trong lĩnh vực chăn nuôi	0162

STT	Tên ngành	Mã ngành
35.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Chi tiết: - Đầu tư, liên doanh, liên kết trong lĩnh vực trồng trọt	0161
36.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất thực phẩm	1079
37.	<i>Giáo dục khác chưa được phân vào đâu</i> <i>Chi tiết: Đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ nhân viên hàng không</i>	8559

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là mang lại lợi nhuận tối đa cho cổ đông, bảo toàn, phát triển vốn, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động, đóng góp ngân sách Nhà nước, phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh.”